

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH
Năm 2010

Đơn vị tính : VND

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.16	1.995.081.124.090	1.067.894.733.468
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	VI.17	61.425.626	246.404.440
10	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.18	1.995.019.698.464	1.067.648.329.028
11	Giá vốn hàng bán	VI.19	1.313.914.584.761	784.767.445.138
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		681.105.113.703	282.880.883.890
21	Doanh thu hoạt động tài chính	VI.20	44.844.026.973	46.222.469.449
22	Chi phí tài chính	VI.21	32.605.713.459	(59.875.915)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		25.567.141.466	947.623.368
24	Chi phí bán hàng		18.981.737.115	11.880.366.721
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp		150.456.019.356	50.615.202.072
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		523.905.670.746	266.667.660.461
31	Thu nhập khác	VI.22	161.804.615.268	123.660.869.323
32	Chi phí khác	VI.23	36.924.117.865	46.989.994.182
40	Lợi nhuận khác		124.880.497.403	76.670.875.141
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		648.786.168.149	343.338.535.602
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.24	158.901.172.643	83.506.583.295
52	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		0	
60	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		489.884.995.506	259.831.952.307
61	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.25	6.114	3.217


Người lập biểu
Nguyễn Thị Lệ Dung
Bình Dương, Việt Nam
Ngày 20 tháng 01 năm 2011


Kế toán trưởng
Dương Văn Khen




Tổng Giám đốc
Nguyễn Văn Tân